

Đề thi HSG giỏi tỉnh môn Địa lí lớp 12 năm 2020 Sở GD&ĐT Bình Định

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH
ĐỀ CHÍNH THỨC

KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH LỚP 12
KHÓA NGÀY: 22 - 10 - 2020

Môn thi: **ĐỊA LÍ**
Thời gian: **180 phút** (không kể thời gian phát đề)
Ngày thi: **22/10/2020**

Câu 1. (3,0 điểm)
a) Phân tích nguyên nhân dẫn tới sự hình thành các đai áp chính trên Trái Đất.
b) Phân tích mối quan hệ giữa đất (thổ nhưỡng) và sinh vật. Tại sao lại có sự phân bố đất và sinh vật theo đai cao?

Câu 2. (2,0 điểm)
Tại sao mức tiêu thụ điện bình quân đầu người ở các nước đang phát triển còn thấp? Tại sao hiện nay cần phải ưu tiên phát triển điện từ các nguồn năng lượng tái tạo?

Câu 3. (3,0 điểm)
a) Phân tích ảnh hưởng của gió Tín phong tới khí hậu miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta.
b) Giải thích tại sao giới động vật tự nhiên của nước ta phong phú, đa dạng nhưng đang bị giảm sút nghiêm trọng.

Câu 4. (3,0 điểm)
Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học hãy:
a) Phân tích tác động của dãy Trường Sơn đến khí hậu nước ta.
b) So sánh sự khác biệt trong chế độ nhiệt giữa vùng Đông Bắc và Tây Bắc của nước ta. Giải thích vì sao có sự khác biệt đó.

Câu 5. (3,0 điểm)
a) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, nhận xét và giải thích sự phân bố dân cư của vùng Đông Nam Bộ.
b) Tại sao tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số nước ta hiện nay có xu hướng giảm và khác nhau giữa các vùng?

Câu 6. (3,0 điểm)
a) Giải thích tại sao việc phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp gắn với công nghiệp chế biến là một phương hướng lớn trong chiến lược phát triển nông nghiệp ở nước ta.
b) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, nhận xét tình hình phát triển ngành du lịch ở nước ta. Tại sao ngành du lịch biển nước ta phát triển mạnh trong những năm gần đây?

Câu 7. (3,0 điểm)
a) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, giải thích tại sao vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ phải đẩy mạnh phát triển các khu kinh tế cửa khẩu.
b) Căn cứ vào bảng số liệu sau và kiến thức đã học, nhận xét và giải thích về sản lượng thủy sản phân theo vùng nước ta.

SẢN LƯỢNG THỦY SẢN PHÂN THEO VÙNG NƯỚC TA NĂM 2018
(Đơn vị: tấn)

Vùng	Sản lượng thủy sản	
	Đánh bắt	Nuôi trồng
Đồng bằng sông Hồng	305.768	709.226
Trung du miền núi Bắc Bộ	12.342	128.914
Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ	1.486.315	243.354
Tây Nguyên	7.776	37.980
Đông Nam Bộ	359.987	130.413
Đồng bằng sông Cửu Long	1.434.111	2.912.914
Tổng	3.606.299	4.162.801

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2019)

-----HẾT-----



Thư viện Đề thi - Trắc nghiệm - Tài liệu học tập miễn phí

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu học tập lớp 12 tại đây:

<https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop12>



vndoc